

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý  
Thôn Trung Hy, xã Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2003, năm 2013 và năm 2024;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại năm 2011; số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 về việc quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về việc quy định chi tiết một số điều thi hành Luật Đất đai; số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 về việc quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ; số 151/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 về việc quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Theo đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 2480/BC-TTTH ngày 05/6/2026 về kết quả xác minh khiếu nại của ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý ở thôn Trung Hy, xã Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.*

#### I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Ông Lê Đức Thao và bà Nguyễn Thị Ý không đồng ý với Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của Chủ tịch UBND xã Hoằng Hóa về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý. Theo ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý, việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu đô thị sinh thái ven sông Hoằng Hóa (Khu đô thị Aqua City Hoằng Hóa) tại xã Hoằng Hóa chưa đảm bảo quyền và lợi ích của gia đình. Cụ thể ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý đề nghị Nhà nước bồi thường diện tích đất gia đình khai hoang sử dụng từ năm 1993 là 1.448,4m<sup>2</sup>.

## **II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU CỦA CHỦ TỊCH UBND XÃ HOÀNG HÓA**

Nội dung khiếu nại của ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý đã được Chủ tịch UBND xã Hoàng Hóa xem xét, giải quyết khiếu nại (lần đầu) tại Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 27/3/2026, với nội dung: Khiếu nại là không có cơ sở. Không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND xã Hoàng Hóa, ông Lê Đức Thao và bà Nguyễn Thị Ý tiếp tục có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh.

## **III. KẾT QUẢ XÁC MINH**

### **1. Làm việc với bà Nguyễn Thị Ý và ông Lê Đức Thao**

Ngày 20/4/2026, Thanh tra tỉnh đã làm việc với bà Nguyễn Thị Ý và ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý trình bày: Diện tích bị thu hồi của gia đình là 4.373,4m<sup>2</sup>, trong đó: Có diện tích nhận thầu lại của ông Lê Đức Tuấn năm 1993 là 1.100m<sup>2</sup> (có biên bản thầu ruộng của ông Lê Đức Tuấn, là anh trai ông Lê Đức Thao với thôn 02, xã Hoàng Vinh cũ); Gia đình nhận thầu của Chi đoàn Thanh niên thôn năm 1994 là 662m<sup>2</sup> (không có giấy tờ chứng minh việc nhận thầu); diện tích đất giao khoán của UBND xã Hoàng Vinh cũ với ông Lê Đức Thao (tại Hợp đồng giao khoán ngày 13/01/2007) là 872m<sup>2</sup>. Diện tích còn lại là 1.448,4m<sup>2</sup>, bà Nguyễn Thị Ý cho rằng đất do gia đình khai hoang từ năm 1993.

Theo bà Nguyễn Thị Ý khi giải quyết khiếu nại của gia đình, Chủ tịch UBND xã Hoàng Hóa đã không bồi thường cho gia đình bà diện tích 1.448,4 m<sup>2</sup> đất khai hoang vì cho rằng gia đình bà không có giấy tờ chứng minh; ông (bà) không rõ vì sao, năm 2024 Sở Tài nguyên và Môi trường (trước đây) về đo vẽ lại thửa đất và lập bản đồ trích đo số 01/TĐĐC-2024, phê duyệt ngày 02/01/2024, trong đó đã đo và chia nhỏ thửa đất gia đình ông (bà) đã và đang sử dụng thành nhiều thửa, ghi tên các hộ dân không sử dụng đất vào bản đồ trích đo để từ đó giải quyết bồi thường cho các hộ này.

### **2. Hồ sơ quản lý đất đai qua các thời kỳ**

#### ***- Theo hồ sơ địa chính 299/TTg xã Hoàng Vinh (cũ) lập năm 1985***

Diện tích đất ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý đang khiếu nại thuộc một phần các thửa đất: Thửa đất số 07, tờ bản đồ số 03, diện tích nguyên thửa 800,00m<sup>2</sup>, loại đất: ao cá, chủ sử dụng: HTX nông nghiệp; Thửa đất số 08, tờ bản đồ số 03, diện tích nguyên thửa 5.920m<sup>2</sup>, loại đất: 1L, chủ sử dụng: HTX nông nghiệp; Thửa đất số 18, tờ bản đồ số 03, diện tích nguyên thửa 590 m<sup>2</sup>, loại đất: 2L, chủ sử dụng: HTX nông nghiệp; Thửa đất số 19, tờ bản đồ số 03, diện tích nguyên thửa 450 m<sup>2</sup>, loại đất: 2L, chủ sử dụng: HTX nông nghiệp; Thửa đất số 20, tờ bản đồ số 03, diện tích nguyên thửa 1.520m<sup>2</sup>, loại đất: 2L, chủ sử dụng: HTX nông nghiệp và một phần thửa đất giao thông nội đồng, không có số thửa.

#### ***- Theo hồ sơ đo vẽ hiện trạng xã Hoàng Vinh (cũ) lập năm 1995***

Diện tích đất ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý đang khiếu nại thuộc một phần các thửa đất: Thửa đất số 215, tờ bản đồ số 02, diện tích nguyên thửa

1.112 m<sup>2</sup>, loại đất: L, chủ sử dụng: cá thể; Thửa đất số 216, tờ bản đồ số 02, diện tích nguyên thửa 5.388 m<sup>2</sup>, loại đất: L, chủ sử dụng: cá thể; Thửa đất số 29, tờ bản đồ số 05, diện tích nguyên thửa 420 m<sup>2</sup>, loại đất: 2L, chủ sử dụng: cá thể; Thửa đất số 33, tờ bản đồ số 05, diện tích nguyên thửa 120 m<sup>2</sup>, loại đất Hg.B, chủ sử dụng: UB. Thửa đất số 34, tờ bản đồ số 05, diện tích nguyên thửa 954m<sup>2</sup>, loại đất: 2L, chủ sử dụng: cá thể; Thửa đất số 35, tờ bản đồ số 05, diện tích nguyên thửa 160m<sup>2</sup>, loại đất: Hg.B, chủ sử dụng: UB; Thửa đất số 36, tờ bản đồ số 05, diện tích nguyên thửa 495 m<sup>2</sup>, loại đất 2L, chủ sử dụng: cá thể; Thửa đất số 37, tờ bản đồ số 05, diện tích nguyên thửa 537m<sup>2</sup>, loại đất: 2L, chủ sử dụng: cá thể.

***- Theo hồ sơ đo vẽ hiện trạng xã Hoàng Vinh (cũ) lập năm 2001***

Diện tích đất ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý đang khiếu nại thuộc một phần các thửa đất: Thửa đất số 102, tờ bản đồ số 2a, diện tích nguyên thửa 1.112m<sup>2</sup> loại đất: L, chủ sử dụng: UB; Thửa đất số 103, tờ bản đồ số 2a, diện tích nguyên thửa 2.143 m<sup>2</sup> loại đất: L, chủ sử dụng: Lê Đức Tuấn; Thửa đất số 31, tờ bản đồ số 5a, diện tích nguyên thửa 420m<sup>2</sup>, loại đất: 2L, chủ sử dụng: UB; Thửa đất số 32, tờ bản đồ số 5a, diện tích nguyên thửa 954 m<sup>2</sup> loại đất: 2L, chủ sử dụng: UB; Thửa đất số 34, tờ bản đồ số 5a, diện tích nguyên thửa 160m<sup>2</sup>, loại đất: M, chủ sử dụng: UB; Thửa đất số 35, tờ bản đồ số 5a, diện tích nguyên thửa 1.000m<sup>2</sup> loại đất: 2L, chủ sử dụng: UB.

***- Theo hồ sơ đo vẽ hiện trạng xã Hoàng Vinh (cũ) lập năm 2013***

Diện tích đất ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý đang khiếu nại thuộc một phần thửa đất số 26, tờ bản đồ số 07, diện tích đất nguyên thửa là 2.671,5m<sup>2</sup>, loại đất: BHK, sổ mục kê ghi chủ sử dụng đất là UBND xã và một phần thửa đất số 36, tờ bản đồ số 07, diện tích đất nguyên thửa là 1.322 m<sup>2</sup>, loại đất: LNK, sổ mục kê ghi chủ sử dụng đất là UBND xã.

**3. Nguồn gốc, quá trình sử dụng đất**

- Theo bà Nguyễn Thị Ý, trình bày: Tổng diện tích đất của hộ bà sử dụng bị thu hồi gồm: Diện tích nhận thầu lại của ông Lê Đức Tuấn năm 1993 là 1.100m<sup>2</sup> (có biên bản thầu ruộng của ông Lê Đức Tuấn với thôn 02, xã Hoàng Vinh cũ); gia đình bà nhận thầu của Chi đoàn Thanh niên thôn năm 1994 là 662m<sup>2</sup> (không có giấy tờ chứng minh việc nhận thầu); Đất nhận giao khoán của UBND xã Hoàng Vinh cũ với ông Lê Đức Thao tại Hợp đồng giao khoán ngày 13/01/2007 là 872m<sup>2</sup>; Diện tích 291,80m<sup>2</sup> (đã được bồi thường). Diện tích còn lại là 1.448,4 m<sup>2</sup> gia đình khai hoang từ năm 1993.

- Theo trình bày của các ông Lê Đức Dũng, ông Lê Khắc Hiền (nguyên Trưởng thôn 2): Năm 1993, sau khi chia đất theo Nghị định 64, khu vực Hà Sâu có diện tích của hộ gia đình cá nhân là đất đồng 1 vụ khó canh tác và diện tích nhỏ lẻ nên nhân dân thôn 2, xã Hoàng Vinh (cũ) đã thống nhất để cho Thôn giao thầu thu sản phục vụ cho các hoạt động sinh hoạt của thôn. Ông Lê Đức Tuấn là

người được giao thầu, sau đó ông Lê Đức Tuấn giao cho ông Lê Đức Thao canh tác khu vực phía Tây Hà Sâu (không rõ diện tích).

- Thực hiện chủ trương đổi điền dồn thửa năm 2017, hộ ông Lê Đức Thao được Thôn 3 giao đất ngoài thực địa tại xứ đồng Ao Hà với diện tích 240 m<sup>2</sup> (có biên bản bàn giao xác định cụ thể diện tích, vị trí) thuộc khu đất hiện nay ông Lê Đức Thao đang sử dụng bị thu hồi, hiện trạng đo để thu hồi đất có diện tích 241,80m<sup>2</sup> đất nông nghiệp tại thửa đất số 58, tờ bản đồ trích đo số 02, mảnh trích đo địa chính số 01/TĐĐC-2024.

#### **4. Nhận xét, đánh giá**

Căn cứ hồ sơ quản lý đất đai qua các thời kỳ, kết quả xác định nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, cho thấy:

- Khu đất gia đình ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý đang khiếu nại có nguồn gốc là đất do Hợp tác xã, sau là UBND xã quản lý; diện tích đất này chưa giao cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng.

- Toàn bộ diện tích 3.748,9 m<sup>2</sup> bị thu hồi do gia đình ông Lê Đức Thao sử dụng; trong đó có diện tích đất nông nghiệp hộ gia đình ông Lê Đức Thao đổi điền dồn thửa năm 2017, diện tích đo khi thu hồi đất là 241,80 m<sup>2</sup>, đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất, phần diện tích còn lại 3.507,1 m<sup>2</sup> là đất do UBND xã quản lý, gia đình ông Lê Đức Thao nhận thầu của UBND xã Hoàng Vinh (872 m<sup>2</sup>), Chi đoàn thanh niên (theo báo cáo của bà Nguyễn Thị Ý là 662 m<sup>2</sup>) và của Thôn 2 cho thầu không xác định được vị trí cụ thể (thuộc khu vực phía Tây Hà Sâu, không có tài liệu xác định diện tích cụ thể, nằm trong phần diện tích trước đây ông Tuấn (anh trai ông Thao) nhận thầu).

- Theo quy định tại Khoản 1, Điều 74, Luật Đất đai năm 2013 quy định: *“Người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất nếu có đủ điều kiện được bồi thường quy định tại Điều 75 của Luật này thì được bồi thường”*. Theo quy định tại Khoản 1, Điều 75, Luật Đất đai năm 2013: *“Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không phải là đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm, có Giấy chứng nhận hoặc có đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này mà chưa được cấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 77 của Luật này”*.

Như vậy, ông Lê Đức Thao và bà Nguyễn Thị Ý khiếu nại, đề nghị Nhà nước bồi thường diện tích đất 1.448,4m<sup>2</sup> gia đình ông (bà) khai hoang từ năm 1993 là không có cơ sở.

#### **IV. KẾT LUẬN**

Khu đất gia đình ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý đang sử dụng thuộc phạm vi thu hồi đất thực hiện dự án có diện tích 3.748,9 m<sup>2</sup>; trong đó có 241,80m<sup>2</sup> đất nông nghiệp tại thửa đất số 58 tờ bản đồ trích đo số 02, mảnh trích đo địa chính số 01/TĐĐC-2024, hộ ông Lê Đức Thao đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ về đất; phần diện tích còn lại 3.507,1 m<sup>2</sup> là đất UBND xã quản lý,

gia đình ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý nhận thầu không đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ về đất.

Như vậy, việc ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý đề nghị Nhà nước bồi thường diện tích đất 1.448,4m<sup>2</sup> gia đình khai hoang từ năm 1993 là không có cơ sở.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý khiếu nại và đề nghị Nhà nước bồi thường diện tích đất 1.448,4m<sup>2</sup> gia đình ông, bà khai hoang từ năm 1993 là không có cơ sở.

**Điều 2.** Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Chủ tịch UBND xã Hoàng Hóa; ông Lê Đức Thao, bà Nguyễn Thị Ý và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 Quyết định;
  - Văn phòng Chính phủ
  - Ban Tiếp công dân Trung ương
  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh
  - Ban Nội chính Tỉnh ủy;
  - Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
  - Văn phòng Tỉnh ủy;
  - Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
  - Các PCVP UBND tỉnh;
  - Sở Nông nghiệp và Môi trường;
  - Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, TDNC.
- } (để b/c);

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Cao Văn Cường**